

Số: /QĐ-KKTKCN

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

TRƯỞNG BAN
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP
TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 21/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Sở Tài chính (VBĐT);
- Lưu: VT, VP, PTBT, 03

TRƯỞNG BAN

Trần Minh Chiến

Đơn vị: Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa
Chương: 505

**BỔ SUNG DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ
PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-KKTKCN ngày /8/2025
của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa)*

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số phân bổ	Trong đó	
				BQL Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa	BQL dự án hạ tầng Khu kinh tế và KCN
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.288.257.750	1.288.257.750	1.288.257.750	
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.288.257.750	1.288.257.750	1.288.257.750	
1	Chi quản lý hành chính	1.288.257.750	1.288.257.750	1.288.257.750	

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số phân bổ	Trong đó	
				BQL Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa	BQL dự án hạ tầng Khu kinh tế và KCN
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí thực hiện CCTL				
1.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.288.257.750	1.288.257.750	1.288.257.750	
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 23</i>	<i>1.288.257.750</i>	<i>1.288.257.750</i>	<i>1.288.257.750</i>	
	Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ	1.288.257.750	1.288.257.750	1.288.257.750	
2	Chi hoạt động kinh tế				
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				